



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 22/NQ-ĐSHT-ĐHCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái thông qua tại Đại hội cổ đông ngày 23/4/2021;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 11 tháng 4 năm 2023;

Căn cứ nội dung Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái ngày 11 tháng 4 năm 2023 đã được Đại hội nhất trí thông qua,

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái thông qua các nội dung sau:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Giám đốc số 187/BC-ĐSHT ngày 17/3/2023.

1.2. Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị số 188/BC-ĐSHT ngày 17/3/2023.

1.3. Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát số 189/BC-ĐSHT ngày 17/3/2023.

1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán; tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

a. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc.

b. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	3.389.875.586	

2	Dự kiến phân phối các quỹ:	3.389.875.586	
	Trong đó :		
	-LN 2022 chia cổ tức bằng tiền (11,5%/VĐL)	1.725.805.000	
	Trong đó:		
	+ Cổ tức phần vốn Nhà nước	891.033.122	
	+ Cổ tức cổ đông đại chúng	834.771.879	
	- Quỹ đầu tư phát triển	499.221.000	
- Quỹ thưởng người quản lý	266.009.000		
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	898.840.586		

- Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2023 dự kiến)	3.559.369.000	
2	Dự kiến phân phối các quỹ:	3.559.369.000	
	Trong đó :		
	-LN 2023 chia cổ tức bằng tiền (13,00%/VĐL)	1.950.910.000	
	Trong đó:		
	+ Cổ tức phần vốn Nhà nước	1.007.195.800	
	+ Cổ tức cổ đông đại chúng	943.714.200	
	- Quỹ đầu tư phát triển	356.505.000	
	- Quỹ ĐTPT 2023	356.505.000	
	- Quỹ thưởng người quản lý	258.269.000	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	993.685.000	
	+Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023	993.685.000	

1.5. Chấp thuận danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn TCKT và Kiểm toán Việt Nam (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các đơn vị có trong danh sách trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

1.6. Thống nhất nội dung: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với cổ đông là Tổng công ty đường sắt Việt Nam trong năm 2023 và đầu năm 2024.

1.7. Thông qua Tờ trình về chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 như sau:

- a. Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2022: 594.173.741 đồng
- Trong đó:
- Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 305.604.764 đồng
 - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 216.568.977 đồng
 - Thù lao: 72.000.000 đồng
- b. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2023: 627.000.000 đồng
- Trong đó:
- Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 325.000.000 đồng
 - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 230.000.000 đồng
 - Thù lao: 72.000.000 đồng

1.8. Thông qua Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 như sau:

a. Các chỉ tiêu SXKD:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Tỷ lệ % so với 2022
1	Doanh thu	Tr.đồng	181.420	105,42%
	<i>Trong đó: - Sản phẩm công ích</i>	Tr.đồng	122.590	108,39%
	<i>- Sản phẩm ngoài công ích</i>	Tr.đồng	57.395	100,62%
	<i>- Hoạt động khác</i>	Tr.đồng	1.435	73,63%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.534	105,03%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.559	105,00%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	23,72	105,00%
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ năm 2023	%	13,00	113,04%
6	Thu nhập BQ người lao động	Tr.đồng	11,30	105,00%
7	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2022 bằng tiền	Tr.đồng	1.725,805	102,68%

b. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ khác:

- Giữ vững Công lệnh tải trọng và Công lệnh tốc độ, đảm bảo ATCT, ATGT, ANTT, PCCN, ATLD không phát sinh điểm chạy chậm. Đảm bảo không để xảy ra tai nạn do chủ quan, kìm chế và giảm thiểu tai nạn do khách quan;
- Đẩy mạnh việc phát triển các dịch vụ ngoài công ích;

- Thực hiện công tác chuyển đổi số trong doanh nghiệp (có mốc tiến độ hoàn thành theo từng giai đoạn);

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, đổi mới các cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác quản lý tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng tiên tiến;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua việc tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực hiện có; tuyển dụng, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, tay nghề cao. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào quá trình quản trị doanh nghiệp và SXKD. Tăng cường đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa thi công đồng bộ trong quản lý bảo trì KCHTĐS KCHTĐS để nâng cao chất lượng thi công và năng suất lao động;

- Giải quyết dứt điểm vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuế đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc;

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp giải quyết tồn tại theo Kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

- Tiếp tục giữ vững mối quan hệ gắn kết, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải và chính quyền địa phương, nhất là trong công tác quản lý, giải tỏa vi phạm hành lang ATGT đường sắt, phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long.

1.9. Thông qua nội dung huỷ tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 11/4/2023.

Nơi nhận:

- UBCK nhà nước, SGDCK Hà Nội;
- Các Quý cổ đông của Công ty;
- Công bố trên website Công ty (<http://dsht.vn>);
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Các đơn vị, các phòng;
- Công đoàn, DTN (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, TK Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Hữu Hưng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100769663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đổi lần thứ 13 ngày 08 tháng 9 năm 2022

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.*

Hôm nay, vào lúc 9 giờ 00 phút ngày 11 tháng 4 năm 2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái được tổ chức tại Hội trường - Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái - Số 199, đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. KHAI MẠC ĐẠI HỘI.

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.

2. Kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông:

Ông Đoàn Hải Bằng thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 61 cổ đông đại diện 1.372.166 cổ phần (chiếm 91,44% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết). Trong đó: cổ phần sở hữu: 313.800 (chiếm 20,91%); số cổ phần nhận ủy quyền: 1.058.366 cổ phần (chiếm 70,53%).

Theo quy định của Pháp luật hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch đại hội:

Ông Lê Hữu Hưng - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.

Ông Nguyễn Thanh Tâm - Giám đốc Công ty, Thành viên HĐQT - Ủy viên.

Ông Phạm Hải Long - Thành viên HĐQT - Ủy viên.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

4. Thông qua danh sách Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Ban thư ký:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền - Phó phòng TCHC, Thư ký Công ty

2. Ông Nguyễn Đăng Hiếu - Bí thư ĐTN Công ty

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Ban thư ký: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

Ban kiểm phiếu:

1- Ông Lâm Văn Thanh - Phó Giám đốc Công ty : Trưởng ban

2- Ông Đoàn Hải Bằng - Trưởng phòng TC - HC : Thành viên

3- Ông Lê Văn Thuận - Trưởng phòng Dự án : Thành viên



- 4- Ông Trần Quang Long – Đội trưởng đội 124 : Thành viên
 5- Ông Nguyễn Tiến Cường – Đội trưởng đội 123 : Thành viên

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

5. Thông qua chương trình đại hội cổ đông thường niên năm 2023:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua chương trình đại hội: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

6. Thông qua quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua quy chế làm việc: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Ông Nguyễn Thanh Tâm – Giám đốc Công ty báo cáo:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí, lợi nhuận sau thuế, cổ tức thực hiện năm 2022.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023:

Ông Lê Hữu Hưng - Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 kế hoạch năm 2023:

Bà Trịnh Thị Thực - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

4. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022:

Bà Nguyễn Thị Bích – Kế toán trưởng Công ty báo cáo một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

5. Thông qua các tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông:

Ông Phạm Hải Long thay mặt Hội đồng quản trị thông qua nội dung các tờ trình xin ý kiến Đại hội.

6. Ý kiến thảo luận của cổ đông:

6.1. Ý kiến tham gia bằng văn bản gửi về ban tổ chức trước khi Đại hội diễn ra:

6.2. Ý kiến thảo luận tại Đại hội:

7. Biểu quyết các nội dung xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, kết quả cụ thể như sau:

7.1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Giám đốc

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%

- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%

- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022, mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Kết quả biểu quyết:

096
G T
PHÂN
H G S
TH
IEM

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.4. Báo cáo công tác tài chính năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.5. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022, phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.6. Chấp thuận danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn TCKT và Kiểm toán Việt Nam (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các đơn vị có trong danh sách trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.7. Tờ trình về nội dung: ký hợp đồng đặt hàng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên và các hợp đồng sửa chữa cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt kỹ với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội cổ đông phát sinh trong năm 2023 và đầu năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.8. Tờ trình về chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

33 - C
Y
N
ẤT
ÁI
TP.HÀ

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.9. Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

7.10. Tờ trình về nội dung huỷ tư cách công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1.372.166 CP, chiếm tỉ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm tỉ lệ 00%
- Số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm tỉ lệ: 00%

8. Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội:

8.1. Ban thư ký công bố dự thảo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

8.2. Đại hội biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết: 100 % tổng số quyền biểu quyết tán thành.

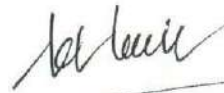
Đại hội kết thúc lúc 11h00 cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Hiền

CHỦ TỌA



Lê Hữu Hưng



Số: 187/BC-ĐSHT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng
nhiệm vụ năm 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD

1.1. Thuận lợi

- Công ty luôn được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Bộ GTVT và lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN, sự giúp đỡ của các phòng ban chức năng, các cơ quan đoàn thể, cùng sự đoàn kết, quyết tâm của CBCNV trong Công ty. Nhờ đó Công ty đã chủ động điều hành kế hoạch sản xuất đảm bảo an toàn chạy tàu, giữ vững công lệnh tốc độ và tải trọng, đảm bảo được hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Địa thế Công ty có điều kiện mở mang phát triển SXKD đa ngành nghề, điều kiện tiếp cận các thông tin thuận lợi;

- CBCNV đồng lòng cùng chia sẻ khó khăn, luôn có ý thức chăm lo xây dựng, phát triển Công ty;

- Công tác quản lý điều hành có nhiều tiến bộ, khoa học hơn, phát huy trí tuệ tập thể, đảm bảo tính tập trung thống nhất.

1.2. Khó khăn

- Công ty quản lý 04 tuyến đường sắt, khối lượng quản lý kết cấu hạ tầng lớn, yếu tố kỹ thuật đặc thù, phức tạp, nhiều loại khổ đường, hầm, cầu chung... Trạng thái cầu, đường qua nhiều năm khai thác bị xuống cấp, kinh phí cho bảo trì sản phẩm còn hạn chế. Cùng với đó tốc độ đô thị hóa nhanh mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, ý thức chấp hành Luật đường sắt của một số bộ phận người dân chưa cao, tình trạng xâm lấn vi phạm hành lang ATGTĐS tồn tại lịch sử nhiều năm, gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý trật tự ATGTĐS;

- Lực lượng lao động trực tiếp sản xuất thiếu (đặc biệt là khu vực Hà Nội); chất lượng nguồn nhân lực của Công ty chưa cao; thiếu công nhân lành nghề và cán bộ chuyên nghiệp có trình độ để đáp ứng được yêu cầu phát triển;

- Năm 2022, hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên được ký ngay từ đầu năm nhưng đến tháng 6 năm 2022, phương án giá mới được phê duyệt khiến việc triển khai KHSXKD gặp nhiều khó khăn;

- Đối với các công trình ngoài công ích: năm 2022 gặp nhiều khó khăn do kinh tế suy thoái, các dự án lớn Công ty dự kiến tham gia trong kế hoạch sản xuất kinh doanh không triển khai được theo kế hoạch (Công ty đã phải xin điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh ngoài công ích); thêm vào đó là tình trạng nhân lực, máy móc thiết bị thiếu...

- Việc khắc phục những tồn tại của các năm trước, nhất là những tồn tại đã được Đoàn kiểm tra của TCTy ĐSVN năm 2018 đã chỉ ra cần phải giải quyết (Kết Luận số 2275/KL/ĐS ngày 18/7/2018; Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội) gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022

* Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng:	190.115	182.425	183.747	96,65%	100,72%
2	Doanh thu:	174.877	168.376	172.085	98,40%	102,20%
	Trong đó:					
	- Sản xuất chính	105.234	110.087	113.097	107,47%	102,73%
	- Sản xuất ngoài SX chính	67.598	56.787	57.039	84,38%	100,44%
	- Hoạt động khác	2.045	1.502	1.949	95,31%	129,76%
3	Chi phí:	170.883	164.062	167.768	98,18%	102,26%
4	Lợi nhuận trước thuế:	3.994	4.314	4.317	108,09%	100,07%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,39%	22,02%	22,59%	110,79%	102,58%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	11,20%	11,50%	11,50%	102,68%	100,00%

* Lao động, Tiền lương và thu nhập:

TT	Nội dung	Số LĐ BQ (người)	Tiền lương BQ (1000 đ)	Thu nhập BQ (1000 đ)	Ghi chú
I	Năm 2021	572	9.441	9.934	
1	Người Lao động	563,70	9.277	9.745	
2	Người quản lý	8,33	20.491	22.713	

II	Năm 2022	538,00	10.186	10.762	
1	Người Lao động	530,00	10.019	10.570	
2	Người quản lý	8,00	21.248	23.478	
III	So sánh				
1	Giá trị	(34,00)	745,32	827,17	
2	Tỉ lệ (%)	94,056	107,89	108,33	

- Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022: Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – chi nhánh phía bắc là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 đã được hoàn tất mà không có điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu;

- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của cổ đông chi phối (Tổng công ty ĐSVN), của Đại hội cổ đông: Tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, các chế độ chính sách cho người lao động; đảm bảo an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì;

- Thường xuyên theo dõi, thu thập thông tin về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh;

- Về mặt tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với kết quả sản phẩm làm ra và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ;

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được quản lý không để thất thoát, lãng phí và đầu tư vì mục đích lợi ích của doanh nghiệp, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả;

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu năm 2022 đạt 172,085 tỷ đồng đạt 102,2% so với nghị quyết ĐHCĐ và bằng 98,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Sản xuất chính: 113,097 tỷ đạt 102,73% so với KH (bằng 107,47% so với cùng kỳ năm trước);

+ Sản xuất ngoài sản xuất chính: 58,988 tỷ đạt 101,2% so với KH (bằng 84,7% so với cùng kỳ năm trước);

- Về công tác an toàn:

+ Hoàn thành 100% khối lượng quản lý, bảo trì KCHTĐS năm 2022 theo đúng kế hoạch tác nghiệp, nghiệm thu thanh toán với TCT đúng tiến độ đạt chất lượng. Đầu tư vật tư để duy tu có trọng điểm từng bước nâng cao chất lượng cầu đường. Đo xói lòng sông trước, sau lũ cầu Thăng Long và các cầu dọc tuyến. Gia cố sửa chữa những điểm cầu, đường xung yếu;

+ Giữ vững tốc độ theo công lệnh, không phát sinh điểm chạy chậm, không có tai nạn, trở ngại chạy tàu do chủ quan gây ra. Tuy nhiên vẫn còn xảy ra nhiều sự cố tiềm ẩn uy hiếp đến ATCT (ý thức của người tham gia giao thông, ý thức, kỷ luật lao động của nhân viên liên quan trực tiếp đến công tác an toàn chạy tàu và hiệu quả giám sát của hệ thống Camera....).

+ Tai nạn chạy tàu do khách quan: không có;

+ Sự cố chạy tàu do khách quan: 10 vụ, trong đó: 03 vụ liên quan đến cầu đường; 07 vụ do thiên tai (tăng 04 vụ so với năm 2021);

+ Thực hiện cam kết đảm bảo an toàn chạy tàu giữa Công ty với Tổng Công ty ĐSVN. Thực hiện công tác kiểm tra áp máy thường xuyên, đột xuất nhất là đối với hệ tuần gác, đôn đốc, thực hiện nghiêm quy trình quy phạm;

+ Phối hợp thực hiện xã hội hóa cảnh giới các điểm giao cắt không người gác với các địa phương và các đơn vị bạn, tháo dỡ các lối đi dân sinh nguy cơ tiềm ẩn về ATGT;

- Công tác giải quyết tồn tại theo Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội:

+ Công ty đã giải quyết dứt điểm hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo.

+ Liên quan đến hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Ando Ford: ngày 26/9/2022, tại phiên toà xét xử sơ thẩm, TAND quận Bắc Từ Liêm đã tuyên hợp đồng vô hiệu, hai bên sai phạm tự khắc phục hậu quả. Công ty An đô trả tiền thuê đất cho nhà nước từ ngày 01/10/2017 đến khi rời đi. Hiện tại, Công ty Ando Ford đã có đơn xin phúc thẩm lên TAND thành phố Hà Nội.

- Về thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin: Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023

- Công ty quản lý các tuyến đường sắt không phải là tuyến trọng yếu nên kinh phí bảo trì thấp hơn mặt bằng chung các Công ty Cổ phần đường sắt;

- Trong khi sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thương trường, đặc biệt là việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà nước, cộng với năng lực cạnh tranh của Công ty còn hạn chế (đội ngũ lao động thiếu và yếu, máy móc thiết bị thi

công chưa được đầu tư nhiều...), đặc biệt là hiện nay chủ trương ưu tiên của nhà nước là khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ (với các dự án có mức đầu tư nhỏ hơn hoặc bằng 5 tỷ đồng).

Những yếu tố trên sẽ là thách thức lớn trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty. Tuy nhiên với sự nỗ lực, quyết tâm cao, với những lợi thế hiện có, những tính toán trên cơ sở thực tiễn, cộng với sự quan tâm, đồng hành, sự ủng hộ của Tổng công ty ĐSVN Công ty CPĐS Hà Thái sẽ quyết tâm đạt được mục tiêu đề ra trong năm 2023.

2. Phương hướng, mục tiêu

- Sản phẩm sản xuất chính: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ, an toàn và chất lượng cao nhất;

- Sản phẩm ngoài sản xuất chính: Công ty tiếp tục thực hiện tốt các hợp đồng đã ký kết và tăng cường quan hệ với đối tác bên ngoài để tìm kiếm thêm việc làm đảm bảo đời sống, tăng thu nhập cho CBCNV;

- Các chỉ tiêu khác:

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, an toàn lao động, ANTT và an toàn phòng chống cháy nổ;

+ Tỷ lệ xóc lắc đạt chỉ tiêu của Tổng công ty đường sắt Việt Nam trên các tuyến năm 2023;

+ Giữ vững hành lang an toàn giao thông đường sắt;

+ Không để xảy ra sự cố, tai nạn do chủ quan; hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn trở ngại do khách quan;

+ Tiếp tục giải quyết các tồn tại về đất đai.

3. Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % so với năm trước
1	Sản lượng	183.747	197.983	107,75%
2	Doanh thu	172.085	181.420	105,42%
	Trong đó:			
	- Sản xuất chính	113.097	122.590	108,39%
	- Sản xuất kinh doanh khác	57.039	57.395	100,62%
	- Hoạt động khác	1.949	1.435	73,63%
3	Chi phí:	167.768	176.885	105,43%
4	Lợi nhuận trước thuế	4.317	4.534	105,03%

5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	22,59%	23,72%	105,00%	
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	11,5%	13,00%	113,04%	

4. Kế hoạch đầu tư trong năm 2023:

4.1. Mua máy xúc đào bánh xích: giá trị 1.000.000.000 đồng;

4.2. Mua xe ô tô 16 chỗ: giá trị 900.000.000 đồng.

Tổng giá trị đầu tư: 1.900.000.000 đồng. Kinh phí lấy từ nguồn vốn hợp pháp của Công ty năm 2023.

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận

5.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	3.389.875.586	
2	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : -LN 2022 chia cổ tức bằng tiền (11,5%/VĐL) Trong đó: + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng - Quỹ đầu tư phát triển (30% lợi nhuận sau khi trả cổ tức) - Quỹ ĐTPT 2022 - Quỹ thưởng người quản lý - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: +Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022	3.389.875.586 1.725.805.000 891.033.122 834.771.879 499.221.000 499.221.000 266.009.000 898.840.586 898.840.586	

5.2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2023 dự kiến)	3.559.369.000	
2	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : -LN 2023 chia cổ tức bằng tiền (13,00%/VĐL) Trong đó: + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng - Quỹ đầu tư phát triển - Quỹ ĐTPT 2023 - Quỹ thưởng người quản lý - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: +Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023	3.559.369.000 1.950.910.000 1.007.195.800 943.714.200 356.505.000 356.505.000 258.269.000 993.685.000 993.685.000	

6. Kế hoạch lao động, tiền lương

6.1. Kế hoạch lao động

Tổng số lao động dự kiến của Công ty năm 2023 là : 565 người;

Trong đó:

Người quản lý:	08 người;
Lao động chuyên môn nghiệp vụ:	41 người;
Lao động hỗ trợ, phục vụ SX:	11 người;
Lao động trực tiếp sản xuất:	505 người;

6.2. Kế hoạch tiền lương

Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách: 2.066.148.000 đồng;

- Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách: 72.000.000 đồng;

- Quỹ tiền lương của người lao động: 70.650.000.000 đồng.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, KHVT.



Nguyễn Thanh Tâm

Số: 189/BC-ĐSHT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Kiểm điểm kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022
Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023
Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

I. Kết quả công tác năm 2022

1. Về quản trị và kết quả hoạt động SXKD

1.1. Hoạt động của HĐQT

a) Các cuộc họp của HĐQT

- Hàng tháng, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp Hội đồng quản trị mở rộng có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban điều hành, Trưởng các phòng. Ngoài ra còn có các cuộc họp với các bộ phận có liên quan để giải quyết các vấn đề phát sinh. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 17 cuộc họp. Tất cả các cuộc họp đều có đủ 3/3 thành viên Hội đồng quản trị tham dự.

Nội dung các cuộc họp được chuẩn bị đầy đủ nhằm chỉ đạo có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Sau các cuộc họp hàng tháng đều có thông báo giao cho Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.

b) Ban hành các Nghị quyết, Quyết định:

Hàng quý HĐQT đều ban hành các Nghị quyết. Ngoài ra còn ban hành các Nghị quyết, Quyết định và văn bản chấp thuận để giải quyết các vấn đề phát sinh giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện. Việc ban hành Nghị quyết, Quyết định được thực hiện có căn cứ, đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã ban hành 08 Nghị quyết, 34 Quyết định.

c) Ban hành các Quy chế, Quy trình, Quy định:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành một số Quy chế, Quy định phục vụ cho công tác quản trị Công ty, trong đó có: Quy chế hoạt động của Xí nghiệp Xây lắp công trình; 06 bộ quy trình trong quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.....;

d) Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành:

- Thành viên HĐQT được phân công trực tiếp làm Giám đốc Công ty nên mọi sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành và ngược lại các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành lên HĐQT được thực hiện một cách thuận lợi, nhanh chóng, đầy đủ và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ.

- Hàng tháng, các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban Công ty do Ban điều hành tổ chức, trực tiếp tham gia ý kiến vào những vấn đề cần

thiết, giám sát kết quả tổ chức thực hiện của Giám đốc Công ty và các Phòng nghiệp vụ, các Xí nghiệp, các Đội cầu đường.

- HĐQT định kỳ tổ chức kiểm tra tham gia kiểm tra công tác quản lý điều hành, tổ chức thi công các tuyến đường sắt do Công ty quản lý, các công trình ngoài ngoài ngành; tìm biện pháp giải quyết kịp thời những vấn đề kiến nghị, vướng mắc của Ban điều hành trong chỉ đạo SXKD của Công ty.

1.2. Về kết quả SXKD

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Điều lệ của Công ty và các Văn bản quy phạm pháp luật, HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, chỉ đạo BGD tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT và đạt được kết quả SXKD với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng:	190.115	182.425	183.747	96,65%	100,72%
2	Doanh thu:	174.877	168.376	172.085	98,40%	102,20%
	Trong đó:					
	- Sản xuất chính	105.234	110.087	113.097	107,47%	102,73%
	- Sản xuất ngoài SX chính	67.598	56.787	57.039	84,38%	100,44%
	- Hoạt động khác	2.045	1.502	1.949	95,31%	129,76%
3	Chi phí:	170.883	164.062	167.768	98,18%	102,26%
4	Lợi nhuận trước thuế:	3.994	4.314	4.317	108,09%	100,07%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,39%	22,02%	22,59%	110,79%	102,59%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	11,20%	11,50%	11,50%	102,68%	100,00%

1.3. Về công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp

Trong năm 2022, Công ty không thực hiện việc tái cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp, chỉ thực hiện điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

1.4. Kết quả thực hiện hệ thống quản trị doanh nghiệp

1.4.1. Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

1.4.2. Về các Quy chế, Quy định, Quy trình: Trong năm 2022, sửa đổi, bổ sung: 01 Quy chế, 07 quy trình, 02 quy định.

1.4.3. Về đào tạo phát triển nguồn nhân lực:

Năm 2022, Công ty đã tổ chức và cử cán bộ công nhân viên tham gia các khoá đào tạo: chứng chỉ tư vấn giám sát (03 trường hợp), đấu thầu cơ bản (05 trường hợp), vận hành máy xúc và cần cẩu (02 trường hợp), vận hành máy thi công trên đường sắt (02 trường hợp), an toàn vệ sinh viên.....

- Tổ chức thi nâng cấp bậc công nhân kỹ thuật năm 2022 cho 110 công nhân.

1.5. Về nhiệm vụ công ích Quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt

- Mặc dù vốn sự nghiệp kinh tế được cân đối hàng năm không đủ nhưng Công ty đã sử dụng có hiệu quả và có những giải pháp tích cực hạn chế được tình trạng xuống cấp, cải thiện và nâng cao chất lượng một số tuyến đường sắt, tốc độ chạy tàu được giữ vững, cơ bản đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu phục vụ vận tải. Đặc biệt trong năm 2022, Công ty đã tập trung mọi nguồn lực với nhiều giải pháp hữu hiệu nên đã giảm đáng kể xóc lắc tuyến Bắc Hồng – Văn Điển;

- Công tác kiểm tra trạng thái kỹ thuật, chất lượng cầu đường trên các tuyến được tăng cường cùng với việc ứng dụng một số công nghệ mới đã giữ vững Công lệnh tốc độ, Công lệnh tải trọng và đảm bảo ATGT đường sắt;

- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ kỹ thuật; lập mới hồ sơ quản lý kỹ thuật.

1.6. Về sản xuất ngoài sản xuất chính

- Việc các dự án trung hạn chậm triển khai ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh ngoài công ích của Công ty trong năm 2022. Tuy nhiên, với nỗ lực và quyết tâm cao, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo huy động mọi nguồn lực của Công ty để tích cực tìm kiếm công trình ngoài sản xuất chính góp phần nâng cao thu nhập cho người lao động và mang lại lợi nhuận cho Công ty. Doanh thu ngoài công ích năm 2022 đạt 57.039 tỷ đồng (bằng 84,38% so với năm trước và bằng 100,44% so với kế hoạch).

1.7. Công tác giải quyết các tồn tại

- Công tác khắc phục tồn tại theo Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/07/2018 của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam: Trong năm 2022, Công ty đã nhiều lần gửi Thông báo và làm việc với các đối tác nhưng chưa có kết quả. Đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa hoàn tất thủ tục thanh lý hợp đồng được với các đối tác: Công ty CP TM&XD Phương Thanh và Công ty TNHH TM&DV Du lịch Phú Dũng.

- Theo kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Đối với Công ty TNHH Nhà hàng Vũ Bảo: Công ty đã giải quyết dứt điểm hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo

+ Đối với Công ty CP Thương mại Ford An Đô: ngày 26/9/2022, tại phiên toà xét xử sơ thẩm, TAND quận Bắc Từ Liêm đã tuyên hợp đồng vô hiệu, hai bên sai phạm tự khắc phục hậu quả. Công ty An đô trả tiền thuê đất cho nhà nước từ ngày 01/10/2017 đến khi rời đi. Hiện tại, Công ty Ando Ford đã có đơn

xin phúc thẩm lên TAND thành phố Hà Nội. Công ty đang tiếp tục cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ các phiên tòa phúc thẩm.

1.8. Về hiệu quả quản lý của doanh nghiệp, công tác tổ chức thực hiện kế hoạch và công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm.

- Đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, phân cấp triệt để và tăng cường kiểm tra, giám sát lấy hiệu quả kinh doanh làm tiêu chuẩn để đánh giá doanh nghiệp và lãnh đạo doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác quản lý vốn và tài sản, công tác quản lý tài chính trong năm ổn định, luôn đảm bảo khả năng thanh toán. Các nguồn vốn được sử dụng linh hoạt, có hiệu quả, đáp ứng đủ vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch được triển khai kịp thời, công khai, đảm bảo tính tập trung thống nhất. Việc xây dựng cơ chế, quy chế có những thay đổi căn bản đảm bảo phù hợp với thực tế, đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thuộc Công ty thực hiện tốt các chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra tại các đơn vị; giám sát, kiểm tra công tác thi công xây dựng công trình, công tác lao động, tiền lương.

2. Ưu điểm, khó khăn và tồn tại chủ yếu.

2.1. Ưu điểm.

Năm 2022, Công ty CPĐS Hà Thái đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra: hoàn thành toàn bộ khối lượng duy tu, sửa chữa thường xuyên, khẩn cấp; sản lượng, doanh thu ngoài sản xuất chính đạt 100,44% so với kế hoạch. Từng bước đổi mới công nghệ, đổi mới công tác quản lý, điều hành nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh (xây dựng và áp dụng phần mềm tính lương và quản trị nhân sự, camera giám sát hành trình tuần đường...); tốc độ công lệnh chạy tàu được giữ vững. Chính trị ổn định, nội bộ đoàn kết; an ninh trật tự và an toàn mọi mặt được giữ vững; việc làm, đời sống vật chất, tinh thần của CBCNV được cải thiện.

Công tác giải quyết tồn tại theo Kết luận của các cơ quan chức năng: Công ty đã giải quyết dứt điểm hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo và đạt được bước tiến lớn trong việc chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Ando Ford (Theo Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTtr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

2.2. Khó khăn và tồn tại chủ yếu

2.2.1. Khó khăn:

- Công ty quản lý 04 tuyến đường sắt, khối lượng quản lý kết cấu hạ tầng lớn, yếu tố kỹ thuật đặc thù, phức tạp, nhiều loại khổ đường, hầm, cầu chung... Trạng thái cầu, đường qua nhiều năm khai thác bị xuống cấp, kinh phí cho bảo trì sản phẩm còn hạn chế. Cùng với đó tốc độ đô thị hóa nhanh mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, ý thức chấp hành Luật đường sắt của một số bộ phận người dân chưa cao, tình trạng xâm lấn vi phạm hành

lang ATGTĐS tồn tại lịch sử nhiều năm, gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý trật tự ATGTĐS;

- Lực lượng lao động trực tiếp sản xuất thiếu (đặc biệt là khu vực Hà Nội); chất lượng nguồn nhân lực của Công ty chưa cao; thiếu công nhân lành nghề và cán bộ chuyên nghiệp có trình độ để đáp ứng được yêu cầu phát triển;

- Năm 2022, hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên được ký ngay từ đầu năm nhưng đến tháng 6 năm 2022, phương án giá mới được phê duyệt khiến việc triển khai KHSXKD gặp nhiều khó khăn;

- Đối với các công trình ngoài công ích: Đối với các công trình ngoài công ích: năm 2022 gặp nhiều khó khăn do kinh tế suy thoái, các dự án lớn Công ty dự kiến tham gia trong kế hoạch sản xuất kinh doanh không triển khai được theo kế hoạch (Công ty đã phải xin điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh ngoài công ích); thêm vào đó là tình trạng nhân lực, máy móc thiết bị thiếu....;

- Việc khắc phục những tồn tại của các năm trước, nhất là những tồn tại đã được Đoàn kiểm tra của TCTy ĐSVN năm 2018 đã chỉ ra cần phải giải quyết (Kết Luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 của TCTy ĐSVN; Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội) gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2.2. Tồn tại:

- Chất lượng duy tu sửa chữa ở một số đơn vị chưa cao, công tác kiểm tra, nghiệm thu chưa chặt chẽ, một số thủ trưởng đơn vị còn thiếu sâu sát, thiếu chủ động trong điều hành, một bộ phận cán bộ năng lực điều hành sản xuất hạn chế. Tình trạng vi phạm quy trình, quy phạm còn xảy ra;

- Vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt và lấn chiếm hành lang ATGT đường sắt vẫn diễn ra hết sức phức tạp, nhất là các khu vực: Phú Diễn, Đông Anh, Sóc Sơn, Phở Yên và cầu Thăng Long. Nguyên nhân do phát hiện, ngăn chặn, xử lý chưa kịp thời, mặt khác xuất phát từ việc cố tình vi phạm của một bộ phận nhân dân, quyền hạn quản lý của Công ty có hạn, sự giải quyết của các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương trong công tác xử lý vi phạm hành lang thiếu cương quyết, dứt điểm;

- Chưa thực hiện được việc chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;

- Công tác khắc phục tồn tại theo thông báo, kết luận số 2275/KL-ĐS chưa có chuyển biến;

- Thu nhập bình quân tăng so với năm trước, tuy nhiên vẫn còn thấp chưa đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của người lao động. Công tác tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn nhất là khu vực các thành phố lớn dẫn đến nhân lực thiếu theo nhu cầu tại các đơn vị sản xuất.

3. Đánh giá chung :

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 21/4/2022, đã chỉ đạo thực hiện quản lý và giám sát tốt các mặt SXKD. Nghị quyết, Quyết định của của HĐQT đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và đảm bảo hài hòa lợi ích Công ty, lợi ích Nhà nước, lợi ích của cổ đông và đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động.

- Tuy nhiên chưa quản lý và giám sát tốt hành lang ATGT đường sắt, phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long; việc giải quyết tồn tại trong công tác quản lý đất đai chưa đạt được hiệu quả, tiến độ theo yêu cầu.

II. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023.

1. Mục tiêu

Phấn đấu sản lượng và doanh thu tăng từ 5% trở lên, hoàn thành nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước; cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo thu nhập bình quân đầu người tăng 5% trở lên, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông. Toàn Công ty thực hiện phương châm kinh doanh theo tiêu chí **“An toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả”**.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Giữ vững Công lệnh tải trọng và Công lệnh tốc độ, đảm bảo ATCT, ATGT, ANTT, PCCN, ATLD không phát sinh điểm chạy chậm. Đảm bảo không để xảy ra tai nạn do chủ quan, kim chế và giảm thiểu tai nạn do khách quan;

- Đẩy mạnh việc phát triển các dịch vụ ngoài công ích;

- Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số trong doanh nghiệp;

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, đổi mới các cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác quản lý tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng tiên tiến;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua việc tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực hiện có; tuyển dụng, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, tay nghề cao. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào quá trình quản trị doanh nghiệp và SXKD. Tăng cường đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa thi công đồng bộ trong quản lý bảo trì KCHTĐS KCHTĐS để nâng cao chất lượng thi công và năng suất lao động;

- Giải quyết dứt điểm vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuế đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc;

- Cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ tốt các phiên tòa xét xử phúc thẩm để giải quyết dứt điểm hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Ando Ford. Tiếp tục thực hiện các biện pháp giải quyết tồn tại theo Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

- Tiếp tục giữ vững mối quan hệ gắn kết, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải và chính quyền

địa phương, nhất là trong công tác quản lý, giải tỏa vi phạm hành lang ATGT đường sắt, phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long.

- Phân đầu đạt các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận SXKD năm 2023:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % so với năm trước
1	Sản lượng	183.747	197.983	107,75%
2	Doanh thu	172.085	181.420	105,42%
	Trong đó:			
	- Sản xuất chính	113.097	122.590	108,39%
	- Sản xuất kinh doanh khác	57.039	57.395	100,62%
	- Hoạt động khác	1.949	1.435	73,63%
3	Chi phí:	167.768	176.885	105,43%
4	Lợi nhuận trước thuế	4.317	4.534	105,03%
5	Lợi nhuận sau thuế	3.389	3.559	105,00%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	22,59%	23,72%	105,00%
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	11,5%	13,04%	113,04%
9	Thu nhập bình quân	10,762	11,30	105,00%

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm kết quả hoạt động năm 2022, mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, TK Công ty.



Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI
BAN KIỂM SOÁT

Số: ~~189~~/BC-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông - Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2022 với các nội dung công việc chủ yếu sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1.1. Nhân sự:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| + Bà Trịnh Thị Thục | Trưởng Ban kiểm soát |
| + Bà Lê Thị Thanh Thảo | Thành viên Ban kiểm soát |
| + Bà Phạm Thị Yên Ninh | Thành viên Ban kiểm soát |

1.2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Đầu năm, Ban kiểm soát họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Xây dựng kế hoạch kiểm soát năm và chi tiết theo quý, sau mỗi quý có báo cáo kết quả Giám sát, đánh giá các mặt hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, góp phần phát hiện vi phạm, kiến nghị xử lý và phòng ngừa rủi ro.

Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban sản xuất tháng và một số cuộc họp đột xuất của Ban giám đốc, tại các cuộc họp BKS thảo luận và nêu các ý kiến theo đúng chức năng quyền hạn, cảnh báo những rủi ro của Công ty nhằm bảo toàn, phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông; trong năm Ban kiểm soát họp 04 phiên có đầy đủ các thành viên tham dự.

Trong năm Ban kiểm soát đã kiểm tra công tác quản lý tài chính Xí nghiệp quản lý cầu Thăng Long và Xí nghiệp xây lắp Công trình.

Hàng quý Ban kiểm soát tham gia các đoàn nghiệm thu sản phẩm công trình BDTX định kỳ; cùng ban Giám đốc và phòng Kỹ thuật - An toàn kiểm tra công tác an toàn các đường ngang và công tác HL ATGTĐS các tuyến.

Tham gia cùng HĐQT, Ban giám đốc và các phòng nghiệp vụ kiểm tra thực hiện Quyết định số 356/QĐ-ĐSHT ngày 05/6/2020 về việc triển khai nhiệm vụ nâng cao chất lượng duy tu, giám sóc lắ và đảm bảo an toàn chạy tàu giai đoạn năm 2020-2025. Công tác hành lang an toàn giao thông đường sắt.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, ban kiểm soát cũng thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin. Các thành viên Ban kiểm soát luôn nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao trước Đại hội đồng cổ đông. Luôn trau dồi năng lực và kinh nghiệm làm việc, đoàn kết thống nhất cao trong thực hiện nhiệm vụ.

Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan; tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính sau:

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty khi đã thực hiện đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM.
- Giám sát việc triển khai thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và của Tổng CT ĐSVN liên quan đến hoạt động của Công ty;
- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty;
- Kiểm soát công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;
- Kiểm soát công tác quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty;
- Kiểm soát đầu tư mua sắm TSCĐ và xây dựng cơ bản;
- Kiểm soát thực hiện chế độ tài chính, công tác quản lý và thu hồi công nợ của Công ty; Chi trả lương cho người lao động.
- Kiểm soát việc thực hiện giải quyết các tồn tại trong công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý đất đai và tài sản đã nêu trong các Thông báo, Kết luận của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội. Giải quyết vấn đề nợ đọng tiền thuê đất, thuê đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại khu Cổ Nhuế, Đông Ngạc.

2. Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty.

3.1. Việc lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty cũng như tính trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022.

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - CN phía Bắc đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước và sau cuộc kiểm toán, xem xét ý kiến của Kiểm toán viên độc lập về Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát thống nhất với cơ sở ý kiến ngoại trừ nêu trong báo cáo.

- Năm 2022, Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh: Thực hiện đúng chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định; Trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

3.2. Kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2022:

a. Về tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ ĐẦU KỲ		SỐ DƯ CUỐI KỲ	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
1	Tổng tài sản	106.113	100,00	103.136	100,00
1.1	Tài sản ngắn hạn	82.822	78.051	80.290	77.85
1.2	Tài sản dài hạn	23.291	21.949	22.846	22.15
2	Tổng nguồn vốn	106.113	100,00	103.136	100,00
2.1	Nợ phải trả	86.343	81.369	82.790	80.27
2.2	Nguồn vốn CSH	19.770	18.631	20.346	19.73

b. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng	190.115	182.425	183.747	96,65	100,72
2	Doanh thu:	174.877	168.376	172.085	98,40	102,20
	Trong đó:					
	- Sản phẩm công ích	105.234	110.087	113.097	107,47	102,73
	- Sản xuất kinh doanh khác	67.598	56.787	57.039	84,38	100,44
	- Hoạt động khác	2.045	1.502	1.949	95,31	129,76
3	Chi phí:	170.883	164.062	167.768	98,18	102,26
4	Lợi nhuận trước thuế:	3.994	4.314	4.317	108,09	100,07
5	Lợi nhuận sau thuế	3.059	3.304	3.389	110,78	102,58
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,39	22,02	22,59	110,79	102,59
6	Tỷ lệ trả cổ tức	11,2%	11,5%	11,5%	102,68	100,00

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,04	1,06	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,96	1,02	

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,81	0,8
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,36	4,06
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	31,66	31,52
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,62	1,64
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,77	1,99
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ(ROE)	18,58	20,28
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ (ROA)	3,04	3,24
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,29	2,53

d. Lao động, Tiền lương và thu nhập:

TT	Nội dung	Số LĐ BQ (người)	Tiền lương BQ (1000 đ)	Thu nhập BQ (1000 đ)	Ghi chú
I	Năm 2021	572	9.441	9.934	
1	Người Lao động	563,70	9.277	9.745	
2	Người quản lý	8,33	20.491	22.713	
II	Năm 2022	538,00	10.186	10.762	
1	Người Lao động	530,00	10.019	10.570	
2	Người quản lý	8,00	21.248	23.478	
III	So sánh				
1	Giá trị	(34,00)	745,32	827,17	
2	Tỉ lệ (%)	94,056	107,89	108,33	

***Nhận xét, đánh giá:**

- Sản lượng:

+ Thực hiện năm 2022 giảm 3,35% so với thực hiện năm 2021, đạt 96,65% và tăng 0,72% so với kế hoạch 2022, đạt 100,72%.

- Doanh thu:

+ Thực hiện năm 2022 giảm 1,6% so với thực hiện năm 2021 đạt 98,4% và tăng 2,2% so với kế hoạch 2022, đạt 102,2%

- Lợi nhuận sau thuế:

+ Thực hiện năm 2022 tăng 10,78% so với thực hiện năm 2021, đạt 110,78% và tăng 2,58% so với kế hoạch năm 2022, đạt 102,57%.

- Thu nhập bình quân năm 2022 tăng 8,33% so với thực hiện năm 2021 và bằng 100,30% kế hoạch năm 2022 (10.730.000 đồng).

* Các chỉ tiêu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận 2022 thực hiện vượt Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Năm 2022 Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: 2.092.182.212 đồng.

Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, tổng số đã nộp Ngân sách năm 2022 là 12.868.495.963 đồng.

e) Vốn chủ sở hữu:

Bao gồm:

- Vốn góp chủ sở hữu: 15.007.000.000 đồng

- Quỹ đầu tư phát triển: 1.949.491.773 đồng

Cộng 16.956.491.773 đồng

Hệ số bảo toàn vốn chủ sở hữu = 1,13 cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

4. Thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra

- Theo kết luận nội dung kiểm tra công tác quản lý hành lang ATGTĐS số 2275/KL-ĐS ngày 18/07/2018 của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam: Công ty đã ký Biên bản thanh lý hợp đồng với Công ty TNHH TM Sơn Hải Anh và Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại Hùng Vĩ; Đã ký Biên bản thỏa thuận chấm dứt hợp đồng trước thời hạn 04 hợp đồng với Công ty TNHH TM&DV Du lịch Phú Dũng. Công ty CP Thương mại & Xây dựng Phương Thanh không hợp tác làm việc để thoả thuận chấm dứt hợp đồng. Trong năm 2022 Công ty vẫn tiếp tục làm việc với hai đối tác này để thống nhất thanh lý hợp đồng tuy nhiên không nhận được sự hợp tác từ các đối tác.

- Theo kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Đối với Công ty TNHH Nhà hàng Vũ Bảo: Công ty đã khởi kiện yêu cầu buộc trả lại tài sản thuê cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái và chấm dứt mọi

hoạt động kinh doanh. Tại bản án phúc thẩm số 197/2021/KDTM/-PT ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử kết luận: Hợp đồng hợp tác kinh doanh 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013 là vô hiệu; Buộc Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo phải bàn giao trả cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái toàn bộ diện tích đất, công trình trên đất theo hợp đồng hợp tác kinh doanh nhà hàng ăn uống số 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013. Ngày 10/01/2022 Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo đã thực hiện bàn giao lại toàn bộ mặt bằng theo hợp đồng hợp tác kinh doanh cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái theo bản án phúc thẩm nói trên.

+ Đối với Công ty CP Thương mại Ford An Đô:

Ngày 31/7/2019 gửi Đơn khởi kiện Công ty cổ phần đầu tư thương mại An Đô yêu cầu buộc trả lại tài sản thuê cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái và chấm dứt mọi hoạt động kinh doanh.

Tại bản án sơ thẩm số 31/2022/KDTM-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm về việc Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản quyết định “Buộc Công ty An Đô trả cho Công ty Hà Thái tiền thuê sử dụng đất tạm tính từ tháng 10 năm 2017 đến hết tháng 9 năm 2022 mà Công ty Hà Thái đã nộp cho Công ty An Đô số tiền là 5.113.982.454 đồng (Công ty An Đô tiếp tục phải nộp thuê sử dụng đất đến khi trả lại nhà xưởng thuê cho Công ty Hà Thái; Buộc Công ty An Đô trả lại tài sản thuê cho Công ty Hà Thái gồm 2.575 m² kho bãi chứa hàng Bao gồm phòng trưng bày, kho bãi chứa hàng theo hợp đồng số 01/2015 được ký kết giữa hai bên”.

Đến thời điểm hiện tại, Công ty đang chờ phán quyết cuối cùng của tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa Phúc thẩm (thụ lý số 33/2023/TLPT-KDTM ngày 15/02/2023; thông báo số 89/TBTL-TA ngày 15/02/2023 của TAND TP Hà Nội).

5. Các vấn đề khác:

Số tiền thuê đất và tiền chậm nộp khu đất Cổ Nhuế đến thời điểm ngày 31/12/2022 theo thông báo số 2423/TB-CCT ngày 14/01/2022 của Chi cục thuế Quận Bắc Từ Liêm là 1.336.738.516 đồng. Tiền thuê đất này Công ty không phải nộp, mà sẽ do các hộ dân đang sinh sống tại khu đất này nộp. Theo đó, Công ty không ghi nhận khoản tiền thuê đất này vào Báo cáo tài chính. Hiện tại Công ty đang làm việc với các cơ quan chức năng về việc chuyển nghĩa vụ nộp tiền thuê đất cho đúng đối tượng sử dụng.

6. Tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022:

- Chi trả cổ tức năm 2021 đúng thời gian quy định: 1.680.784.000 đồng, trong đó: Cổ tức phần vốn Nhà nước: 867.737.920 đồng; Cổ tức cổ đông đại chúng: 813.046.080 đồng.

- Chia cổ tức: 11,2%, thực hiện: Đạt.

- Trích các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển: 499.221.000 đồng; quỹ khen thưởng phúc lợi: 898.840.586 đồng.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh: doanh thu đạt 102,2%, lợi nhuận trước thuế đạt 100,07% và lợi nhuận sau thuế đạt 102,58% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS:

+ Thành viên hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 48.000.000 đồng/năm.

+ Thành viên ban kiểm soát kiêm nhiệm: 24.000.000 đồng/năm.

7. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ tháng, quý, năm theo đúng quy định. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty trong năm.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm HĐQT đã ban hành 08 Nghị quyết, 05 quy chế, 06 quy trình và 05 quy định để quản lý các hoạt động của Công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 18/4/2022, đã thực hiện quản lý và giám sát tốt các mặt SXKD. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và đảm bảo hài hòa lợi ích Công ty, lợi ích Nhà nước, lợi ích của cổ đông và đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động.

11. Một số vấn đề tồn tại trong năm 2022.

- Tổng số lao động hệ duy tu bảo dưỡng đường sắt còn thiếu so với định biên của Công ty nhất là khu vực Hà Nội;

- Vi phạm hành lang ATGTĐS và lấn chiếm hành lang ATGTĐS vẫn diễn ra phức tạp, nhất là các khu vực Phú Diễn, Đông Anh, Sóc Sơn, Phố Yên và khu vực cầu Thăng Long.

- Chưa thực hiện được việc chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể Cổ Nhuế 1, Đông Ngạc và chưa có phương án thu hồi tiền đất phi nông nghiệp của các hộ dân (Công ty đã nộp Ngân sách từ năm 2018 đến nay).

- Việc thu hồi công nợ tồn đọng các công trình từ 2018 trở về trước chưa đạt hiệu quả.

- Việc giải quyết các tồn tại theo Kết luận số 1517/KL-STNMT ngày 26/7/2017, Kết luận số 2275/KL/ĐS ngày 18/7/2018 vẫn chưa xong.

12. Kiến nghị của Ban kiểm soát.

Ban điều hành cần tích cực hơn trong việc giải quyết các vấn đề sau:

- Công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý đất đai và tài sản đã nêu trong các Kết luận của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội;

- Phối hợp với các ban Tổng Công ty, Cục đường sắt và chính quyền địa phương giải tỏa các điểm vi phạm hành lang ATGTĐS và làm tốt công tác quản lý sau giải tỏa;

- Phối hợp chủ đầu tư để thanh quyết toán các công trình: Đường ngang QL32, PK2, SC ĐN Đêpô cũng như đòi nợ các công trình đã hoàn thiện hồ sơ;

- Chuyển giao các khu đất Cổ Nhuế, Đông Ngạc về địa phương quản lý.

13. Kế hoạch công tác năm 2023 của Ban kiểm soát.

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty khi đã thực hiện đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty;

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội

đồng quản trị và của Tổng CT ĐSVN liên quan đến hoạt động của Công ty;

- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty;
- Kiểm soát công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;
- Kiểm soát thực hiện chế độ tài chính, cân đối vốn quản lý dòng tiền, thu hồi và thanh toán công nợ, tình hình quản lý sử dụng vốn cũng như bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu;
- Kiểm soát đầu tư mua sắm TSCĐ;
- Kiểm soát việc thực hiện giải quyết các tồn tại trong công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý đất đai đã nêu trong các Thông báo, Kết luận của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội. Giải quyết vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuê đất tại khu Cổ Nhuế, Đông Ngạc.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022 và chương trình công tác năm 2023. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, BKS Công ty.



Trịnh Thị Thục

BÁO CÁO CÔNG TÁC TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN NĂM 2022

Kính thưa:

- Đoàn Chủ tịch;
- Quý vị Đại biểu;
- Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Điều 19 Mục I chương III Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái về việc thông qua Báo cáo Tài chính năm đã được Kiểm toán.

Được ủy quyền của Giám đốc Công ty. Thay mặt phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Đường Sắt Hà Thái, tôi xin trình bày Báo cáo công khai Tài chính doanh nghiệp về các vấn đề liên quan đến các cổ đông năm 2022 của Công ty như sau: (Số liệu tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam).

I. Một số chỉ tiêu

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1	Vốn chủ sở hữu	19.770	20.346	
2	Giải ngân nguồn vốn SNKT	115.757	122.145	
3	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh			
3.1	Doanh thu :	174.877	172.085	
	Doanh thu hoạt động công ích	105.234	113.097	
	Doanh thu ngoài công ích và thu nhập khác	69.643	58.988	
3.2	Chi phí:	170.883	167.768	
	CP SCTX	103.561	110.662	
	CP hoạt động khác	67.322	57.106	
3.3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế):	3.994	4.317	
	Trong công ích	1.673	2.435	
	Ngoài công ích	2.321	1.882	
3.4	Lợi nhuận sau thuế :	3.059	3.389	
3.5	Thực hiện nộp ngân sách :	16.933	12.868	

-	Thuế GTGT	8.690	9.449
-	Thuế TNDN	938	900
-	Thuế TNCN	778	561
-	Thuê đất	6.522	1.953
-	Phí, lệ phí và các khoản nộp khác	5	5
4	Nghĩa vụ với người lao động		
4.1	Nộp BHXH, BHYT, BHTN	11.203	11.295
4.2	Kinh phí công đoàn	712	722
5	Lợi nhuận chia cổ tức	1.681	1.726
6	Trích lập các quỹ:	1.618	1.663
6.1	Quỹ đầu tư phát triển:	485	499
6.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	919	898
6.3	Quỹ thưởng người quản lý	214	266

II- Tình hình Tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh:

- Đảm bảo kinh phí phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Cân đối trả tiền cho các đơn vị cung cấp vật tư hàng hoá, trả lương thưởng và các chế độ cho người lao động (không có tình trạng nợ lương người lao động). Thực hiện trả BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ.
- Thực hiện nghiêm túc công tác kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Nộp thuế đầy đủ và đúng hạn.
- Công ty quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, đảm bảo đầy đủ kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn với hệ số thanh toán: 1,06.
- Công ty mở sổ theo dõi chi tiết công nợ đối với từng đối tượng khách hàng, định kỳ đối chiếu công nợ, phân loại và tính tuổi nợ. Đối với các khoản nợ phải thu kéo dài, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng theo quy định của Nhà nước về quản lý công nợ, năm 2022 thực hiện trích lập dự phòng 2,092 tỷ đồng. Ngoài việc trích lập dự phòng Ban giám đốc chỉ đạo trực tiếp tổ chức các cuộc họp định kỳ để có phương án thu hồi công nợ.
- Đối với các khoản tạm ứng: Hàng tháng, quý đối chiếu công nợ, yêu cầu cán bộ nhân viên hoàn ứng đúng thời gian quy định khi kết thúc nhiệm vụ được giao. Các công nợ phát sinh năm 2022 đã được giải quyết dứt điểm.
- Một số các khoản nợ phải thu đề nghị trích lập dự phòng Ban giám đốc đã chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ tiếp tục hoàn tất một số cam kết theo hợp đồng với khách hàng, sau khi hoàn thành sẽ làm thủ tục thanh quyết toán công trình thu hồi nợ và tiếp tục xử lý trong năm tiếp theo.

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ chi trả cổ tức cho Nhà nước, cho các cổ đông năm 2022 đúng thời hạn.
 - Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh.
 - Lợi nhuận sau thuế TH so với KH đạt 102,54%
 - Tỷ suất LNST/VCSHBQ (ROE): KH: 19,77%; TH: 20,28%
 - Hệ số sinh lời của Tài sản: LNST/Tổng tài sản BQ (ROA): 3,24%.
- Tỷ lệ này phản ánh: 01 đồng tài sản, mỗi năm Công ty sẽ tạo ra 0,032 đồng lợi nhuận sau thuế.

III- Một số nội dung khác được nêu trong Báo cáo Kiểm toán:

- Theo ý kiến Kiểm toán độc lập thì Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Tuy nhiên tại Báo cáo Kiểm toán cũng đưa ra một nội dung trong cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

+ Về chi phí xây dựng cơ bản dở dang, chi phí phải trả dài hạn đây là chi phí cho việc xây dựng hành lang ATGTĐS phục vụ cho việc chống lấn chiếm vi phạm hàng lang ĐS, nguồn vốn do đối tác của Công ty thanh toán trên cơ sở HĐHT kinh doanh, Công ty không sử dụng vốn của Công ty cho việc chi trả cho các chi phí này, việc thực hiện các hợp đồng hợp tác kinh doanh đối với các hợp đồng này đã được Tổng công ty ĐSVN kết luận tại kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018. Công ty vẫn đang phối hợp thực hiện.

Đã ký Biên bản thanh lý hợp đồng với Công ty TNHH TM Sơn Hải Anh (ngày 14/08/2018);

Đã ký biên bản thanh lý hợp đồng với Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại Hùng Vĩ ngày 31/12/2018;

Đã ký Biên bản thỏa thuận chấm dứt hợp đồng trước thời hạn với Công ty TNHH TM&DV Du lịch Phú Dũng (ngày 15/08/2018);

Công ty CP Thương mại & Xây dựng Phương Thanh không hợp tác làm việc để thỏa thuận chấm dứt hợp đồng. Ngày 31/08/2018, Công ty đã gửi Thông báo số 490/TB - ĐSHT đến đối tác này để thống nhất thanh lý hợp đồng, cũng theo thông báo này Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng với đối tác này.

Đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa hoàn tất thủ tục thanh lý hợp đồng được với các đối tác: Công ty CP TM&XD Phương Thanh và Công ty TNHH TM&DV Du lịch Phú Dũng.

+ Thực hiện theo Kết luận thanh tra Sở tài nguyên và môi trường - UBND thành phố Hà Nội số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017:

- Đối với Công ty TNHH Nhà hàng Vũ Bảo:

+ Công ty đã khởi kiện yêu cầu buộc trả lại tài sản thuê cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái và chấm dứt mọi hoạt động kinh doanh. Tại bản án phúc thẩm số 197/2021/KDTM/-PT ngày 30/11/2021 của Tòa án Nhân dân Thành Phố Hà Nội. Hội đồng xét xử kết luận: Hợp đồng hợp tác kinh doanh 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013 là vô hiệu; Buộc Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo phải bàn giao trả cho Công ty CP Đường sắt Hà Thái toàn bộ diện tích đất, công trình trên đất theo hợp đồng hợp tác kinh doanh nhà hàng ăn uống số 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013.

+ Ngày 10/01/2022 Công ty TNHH Nhà hàng Vũ Bảo đã thực hiện bàn giao lại toàn bộ mặt bằng theo hợp đồng hợp tác kinh doanh cho Công ty CP Đường sắt Hà Thái theo bản án phúc thẩm nói trên.

- Đối với Công ty cổ phần đầu tư thương mại An Đô

+ Ngày 31/7/2019 gửi Đơn khởi kiện Công ty cổ phần đầu tư thương mại An Đô yêu cầu buộc trả lại tài sản thuê cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái và chấm dứt mọi hoạt động kinh doanh.

+ Tại bản án sơ thẩm số 31/2022/KDTM-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm về việc Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản quyết định “Buộc Công ty An Đô trả cho Công ty Hà Thái tiền thuê sử dụng đất tạm tính từ tháng 10 năm 2017 đến hết tháng 9 năm 2022 mà Công ty Hà Thái đã nộp cho Công ty An Đô số tiền là 5.113.982.454 đồng (Công ty An Đô tiếp tục phải nộp thuê sử dụng đất đến khi trả lại nhà xưởng thuê cho Công ty Hà Thái; Buộc Công ty An Đô trả lại tài sản thuê cho Công ty Hà Thái gồm 2.575 m² kho bãi chứa hàng Bao gồm phòng trưng bày, kho bãi chứa hàng theo hợp đồng số 01/2015 được ký kết giữa hai bên”

+ Đến thời điểm hiện tại, Công ty đang chờ phán quyết cuối cùng của tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tại bản án Phúc thẩm.

IV- Đánh giá tự xếp loại doanh nghiệp:

- Năm 2022 Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ được giao về khối lượng duy tu SCTX và doanh thu đạt 102,73% so với NQĐHĐ cổ đông. Doanh thu hoạt động ngoài công ích đạt và hoạt động khác đạt 101,2%. Chỉ tiêu Tổng doanh thu đạt 102,2% xếp loại A, 4 chỉ tiêu còn lại là: Tỷ suất LNST/VCSH đạt 102,58 % so với kế hoạch (xếp loại A); nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn (xếp loại A); tình hình chấp hành Pháp luật hiện hành (xếp loại A); tình hình thực hiện sản phẩm công ích DN xếp loại A.

- Tổng hợp các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo Thông tư hướng dẫn số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái tự xếp loại doanh nghiệp năm 2022 đạt loại A.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI**

Số: *191* /TTTr-ĐSHT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày *17* tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;
phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, dự kiến phân phối lợi nhuận
năm 2023 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái**

Kính gửi: Đại hội đồng Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP; Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022; phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung bản Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc kiểm toán ban hành ngày 21 tháng 02 năm 2023.

Bản Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 đã được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: http://dsht.vn/quan_hệ_cổ_đông/Báo_cáo/Báo_cáo_tài_chính_đã_kiểm_toán.

2. Phương án phân phối lợi nhuận:

2.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	3.389.875.586	
2	Dự kiến phân phối các quỹ:	3.389.875.586	
	Trong đó :		
	-LN 2022 chia cổ tức bằng tiền (11,5%/VĐL)	1.725.805.000	
	Trong đó:		
	+ Cổ tức phần vốn Nhà nước	891.033.122	
	+ Cổ tức cổ đông đại chúng	834.771.879	
	- Quỹ đầu tư phát triển	499.221.000	
	- Quỹ thưởng người quản lý	266.009.000	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	898.840.586	

2.2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2023 dự kiến)	3.559.369.000	
2	Dự kiến phân phối các quỹ:	3.559.369.000	
	Trong đó :		
	-LN 2023 chia cổ tức bằng tiền (13,00%/VĐL)	1.950.910.000	
	Trong đó:		
	+ Cổ tức phần vốn Nhà nước	1.007.195.800	
	+ Cổ tức cổ đông đại chúng	943.714.200	
	- Quỹ đầu tư phát triển	356.505.000	
	- Quỹ ĐTPT 2023	356.505.000	
	- Quỹ thưởng người quản lý	258.269.000	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	993.685.000	
	+Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023	993.685.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TVHĐQT, BGD, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, TCKT.



Lê Hữu Hưng

Số: 192/TTr-ĐSHT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn TCKT và Kiểm toán Việt Nam (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp trong danh sách các đơn vị kiểm toán tại mục 1.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, TCKT.



Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 193/TTr-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt phát sinh trong năm 2023 và đầu năm 2024 với cổ đông là Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 23/4/2021,

Để kịp thời ký hợp đồng đặt hàng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo an toàn giao thông đường sắt vào khoảng tháng 12 hàng năm và các hợp đồng sửa chữa, cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt phát sinh trong năm 2023 và đầu năm 2024 với cổ đông là Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, KHVT.



Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 194/TTTr-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2022
và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2016; Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 23/4/2021,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại Hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua những nội dung sau:

- Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2022: 594.173.741 đồng
Trong đó:
 - Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 305.604.764 đồng
 - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 216.568.977 đồng
 - Thù lao: 72.000.000 đồng
- Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2023: 627.000.000 đồng
Trong đó:
 - Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 325.000.000 đồng
 - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 230.000.000 đồng
 - Thù lao: 72.000.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, TCHC.



Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 195/TTTr-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 23/4/2021,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại Hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Các chỉ tiêu KH SXKD:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Tỷ lệ % so với 2022
1	Doanh thu	Tr.đồng	181.420	105,42%
	<i>Trong đó: - Sản phẩm công ích</i>	Tr.đồng	122.590	108,39%
	<i>- Sản phẩm ngoài công ích</i>	Tr.đồng	57.395	100,62%
	<i>- Hoạt động khác</i>	Tr.đồng	1.435	73,63%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.534	105,03%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.559	105,00%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	23,72	105,00%
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ năm 2023	%	13,00	113,04%
6	Thu nhập BQ người lao động	Tr.đồng	11,30	105,00%
7	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2022 bằng tiền	Tr.đồng	1.725,805	102,68%

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Đường sắt Hà Thái

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Quy định quản lý người giữ chức danh Người quản lý, Người đại diện phần vốn và Lao động quản lý tại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 111/QĐ-ĐSHT, ngày 08/02/2023;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 22/4/2021,

Công ty cổ phần Đường sắt Hà Thái được ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng từ ngày 22/02/2017.

Hiện nay, theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán năm 2019 thì Công ty không thuộc một trong hai trường hợp để được công nhận là công ty đại chúng, cụ thể như sau:

1. Về vốn điều lệ (Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 15,007 tỷ đồng < 30 tỷ đồng theo Luật chứng khoán quy định);
2. Về chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (Công ty thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng không phải thông qua đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 4 Điều 135 Luật Chứng khoán 2019 thì Công ty không bị hủy tư cách công ty đại chúng, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. Mặt khác, theo khoản 2 Điều 38 Luật Chứng khoán quy định: Sau 01 năm kể từ ngày không còn đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 của Luật Chứng khoán mà công ty vẫn không đáp ứng được điều kiện là công ty đại chúng (vốn điều lệ công ty không đủ từ 30 tỷ trở lên) thì Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét hủy tư cách công ty đại chúng.

Nhận thấy, thực tế trong 05 năm qua, kể từ khi Công ty trở thành công ty đại chúng, các hoạt động của Công ty theo Luật Chứng khoán không mang lại ý nghĩa thiết thực đối với Công ty. Hơn nữa, xét thấy ít nhất trong khoảng thời gian một vài năm tới, tính từ ngày Luật Chứng khoán năm 2019 có hiệu lực,

Công ty chưa có nhu cầu tăng vốn điều lệ đạt mức từ 30 tỷ đồng trở lên để Công ty vẫn còn là công ty đại chúng.

Từ những lý do nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Đường sắt Hà Thái.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Hữu Hưng